

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2017/HSST

Ngày 27- 6 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đại Tiến

Ông Đàm Danh Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2017, tại Hội trường UBND xã P, huyện H xét xử công khai lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2017/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Đàm Văn H, sinh năm 1985 tại xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng, trú tại: Xóm N, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Đàm Văn B, sinh năm 1950 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1950; có vợ là Thân Thị S, sinh năm 1988; có 01 con sinh năm 2011. Tiền sự, Không; Tiền án: Có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 28/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 04/4/2013.

Ngày 19/11/2014, Tòa án nhân dân huyện H1, tỉnh Cao Bằng xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 12 tháng tù, tính từ 29/8//2014.

Ngày 26/01/2015, Tòa án nhân dân huyện H, Cao Bằng xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 10 tháng tù, tổng hợp với hình phạt với bản án ngày 19/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng, hình phạt chung là 22 tháng tù tính từ ngày 29/8/2014.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/3/2017, tạm giam ngày 07/3/2017 về hành vi trộm cắp tài sản, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng, có mặt.

Người bị hại: Bà Dương Thị D, sinh năm 1982

Trú tại: Xóm N, xã P, huyện H, tỉnh Cao Bằng, có mặt

Người làm chứng:

Anh Đàm Văn L, sinh năm 1969

Trú tại: Xóm B, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 9 giờ, ngày 03/3/2017, Đàm Văn H từ nhà đi đến xóm N, xã P, thấy nhà chị Dương Thị D, không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp. H trèo vượt tường rào bằng gạch sau nhà chị D, sau đó đi vòng ra trước nhà, thấy cửa chính nhà chị D đã khoá. H quan sát xung quanh thấy ở phía trên cửa chính nhà chị D có các thanh tre đan thành ô quả trám dưới thanh xà ngang trên cửa và trên thanh xà ngang nối vào hoành trên mái nhà. H bật người lên cao hai tay bám vào thanh xà xiên bằng gỗ nối các cột ở trước nhà, H đu người lên ngồi trên thanh xà xiên. Sau đó, dùng hai tay gạt các thanh tre trên cửa ra hai bên để lộ một khoảng trống rồi H chui vào trong nhà. H nhảy xuống ngay giường kê ở sát tường rồi quan sát trong nhà thấy một chiếc ti vi màn hình phẳng, màu đen đặt trên kệ tủ tường ở phòng khách. H dùng tay phải rút phích cắm điện (dây nguồn của ti vi) ra và các dây nối từ ti vi đến MODEL MyTV. Tiếp đó, H ôm lấy chiếc ti vi cùng đế đặt ti vi rồi đi ra hướng cửa phụ thông ra nhà bếp, thấy cửa này đóng, tay phải H ôm tivi và cái đế đặt ti vi, tay trái mở chốt cửa, đẩy hai cánh cửa ra, đi xuống nhà bếp, H thấy 01 chiếc bao tải màu vàng đặt trên bàn ở trong bếp, H lấy chiếc bao tải, đặt xuống cạnh bàn rồi cho ti vi vào trong bao tải, nhưng chỉ cho vào một nửa thì bị vướng. H thấy 01 con dao bằng sắt cài ở thanh chốt cửa. H rút lấy con dao quay lại cắt miệng bao tải đủ để cho ti vi và đế đặt ti vi vào trong bao tải, sau đó mở cửa bếp đi vòng ra sau nhà. Đến góc tường rào đằng sau nhà, cách góc tường sau bên phải bếp 8,6 mét. H đứng cả hai chân lên vị trí chân tường cao 40 cm, vượt qua tường rào ra ngoài. H ôm bao tải đựng ti vi và đế đặt ti vi đi vòng qua phía sau trường Tiểu học Bản Chá rồi đi ra đường Hồ Chí Minh để đợi xe buýt đi thành phố Cao Bằng. Khoảng 5 phút sau, H lên xe buýt, H đặt bao tải đựng ti vi ngay cạnh vị trí H ngồi. Đến bến xe khách thành phố Cao Bằng, H xuống xe buýt rồi thuê xe ôm chở đi nhà anh Đàm Văn L trú tại Bản D, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Đến nơi, thấy L đang ở nhà, H hỏi L: "Anh có mua ti vi không?" L trả lời: "Không mua đâu". H nói: "Em gửi 01 chiếc ti vi tại nhà anh nhé". L trả lời: "ừ". Được L nhất trí, H đặt bao tải đựng ti vi và đế đặt ti vi ở góc bên trái nhà, ngay cạnh máy xay xát nhà L. Sau đó H đi xe ôm lên thành phố Cao Bằng rồi đi xe buýt về nhà.

Ngày 03/3/2017, tại nhà riêng anh Đàm Văn L, trú tại Bản D, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tạm giữ tang vật là 01 ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu SAMSUNG màu đen. Model:LA32D550K7R, Model code LA32D550K7RXXV S/N: MQ3Ø3YHBAØØ

469W đã qua sử dụng; 01 đế đặt ti vi có nhãn hiệu BN61 - 07124A# 9DC22 LD550 - 32 " B/K - BOT đã qua sử dụng.

Ngày 06/3/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng đã có Quyết định số 06 gửi Hội đồng định giá tài sản huyện H để trưng cầu định giá: 01 ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, 32Inch; 01 đế đặt ti vi có nhãn hiệu BN61 - 07124A# 9DC22 LD - 32 " B/K - BOT

Ngày 06/3/2017 Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện H tiến hành định giá, kết luận: Giá trị 01 ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, 32Inch; 01 đế đặt ti vi là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)

Tại bản Cáo trạng số: 12/KSĐT-TA ngày 16 tháng 5 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đàm Văn H về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị hại cho rằng cơ bản bị cáo đã khai thật thà, chính xác, nhưng tôi thấy bị cáo còn lục các giường và nhiều chỗ khác trong nhà xong mới trộm ti vi. Ngoài ra chị còn mất thêm 01 chiếc MODEL INTERNET. 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO. 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA nữa.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đàm Văn H từ 08 tháng đến 16 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 04/3/2017.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đàm Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, Biên bản thu giữ tang vật, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 03/3/2017 bị

cáo H đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc ti vi và để đặt ti vi của chị Dương Thị D, rồi mang lên xe Buýt đi về thành phố Cao Bằng, đến nhà anh L huyện T, tỉnh Cao Bằng nhằm bán để lấy tiền tiêu dùng, bị cáo chưa bán được chiếc ti vi là ngoài ý muốn của bị cáo. Chiếc ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu Sam sung màu đen, 32Inch và để đặt ti vi bị cáo trộm cắp được, Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện H đã kết luận: trị giá là: 2.500.000đ, (Hai triệu năm trăm ngàn đồng). Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đàm Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự ghi rõ *“Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”*.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là xâm phạm trực tiếp đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác không ai có quyền xâm phạm, tuyệt đối được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội cũng như tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân tại địa phương.

Về tình tiết tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo H chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý, vì vậy, có tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Song bị cáo có nhân thân xấu năm 2007 đã bị Phòng cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng, xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/8/2013, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 04/4/2013. Ngày 19/11/2014, Tòa án nhân dân huyện H1, tỉnh Cao Bằng xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 12 tháng tù, tính từ 29/8/2014, ngày 26/01/2015 lại bị Tòa án nhân dân huyện H xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 10 tháng tù, tổng hợp với hình phạt với bản án ngày 19/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng hình phạt chung là 22 tháng tù tính từ ngày 29/8/2014. Đến ngày 29/6/2016 có Giấy chứng nhận số 514/GCN chấp hành xong hình phạt tù của Trại giam Hoàng Tiến, về địa phương gia đình chưa được bao lâu thì ngày 03/3/2017 lại tiếp tục trộm cắp ti vi của chị D như bị cáo đã khai ở trên.

Bị cáo có trình độ 12/12 phổ thông, có hiểu biết và nhận thức xã hội, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng

trái phép chất ma túy, đã bị Tòa án nhân dân huyện H, huyện H1, tỉnh Cao Bằng xử phạt nhiều lần về tội trộm cắp tài sản, đã đi cải tạo, giáo dục với thời gian theo Quyết định của các bản án, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, ăn năn, hối cải, rèn luyện, cải tạo bản thân mình trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, vừa chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án, nay lại tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội, bất chấp pháp luật và dư luận xã hội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích về sau này.

Về tang vật vụ án:

- 01 ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu SAMSUNG màu đen. Model:LA32D550K7R, Model code LA32D550K7RXXV S/N: MQ3Ø3YHBAØØ 469W đã qua sử dụng; 01 đế đặt ti vi có nhãn hiệu BN61 - 07124A# 9DC22 LD550 - 32 " B/K - BOT đã qua sử dụng và 01 chiếc bao tải màu vàng. Sau khi xác định đúng là của bị hại Dương Thị D, Công an huyện H đã Quyết định xử lý vật chứng số 08 ngày 29/3/2017, trả lại tài sản cho chị D tại Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 29/3/2017. Ngoài ra chị D còn mất thêm 01 chiếc MODEL INTERNET. 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO. 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA, Tuy nhiên qua điều tra chưa đủ cơ sở kết luận bị cáo H trộm, Công an huyện H đã tách ra để xác minh, điều tra riêng là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, 1200, vỏ màu đen trắng đã qua sử dụng. 01 chiếc điện thoại di động vỏ gỗ, màu đen, vỏ ngoài có khắc chữ “Mã đáo thành công” đã qua sử dụng cũ và 67.000đ (Sáu mươi bảy ngàn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam tạm giữ của bị cáo, qua điều tra, xác minh không liên quan gì đến tội phạm. Do vậy, Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng đã trả lại cho bà ĐinhThị H là mẹ đẻ bị cáo H, theo đề nghị của bị cáo, tại Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 28/4/2017.

Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo gia đình khó khăn, không có thu nhập gì, Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định khoản 5 Điều 138 BLHS đối bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, Điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đàm Văn H 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 3 năm 2017.

2. Về tang vật vụ án:

Công an huyện H, đã trả cho chị Dương Thị D tại Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 29/3/2017 gồm: 01 ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu SAMSUNG màu đen. Model:LA32D550K7R, Model code LA32D550K7RXXV S/N: MQ3Ø3YHBAØØ 469W đã qua sử dụng; 01 đế đặt ti vi có nhãn hiệu BN61 - 07124A# 9DC22 LD550 - 32 " B/K - BOT đã qua sử dụng và 01 chiếc bao tải màu vàng.

Đã trả cho bà ĐinhThị H là mẹ đẻ bị cáo H, theo đề nghị của bị cáo, tại Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 28/4/2017 gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, 1200, vỏ màu đen trắng, 01 chiếc điện thoại di động vỏ gỗ, màu đen, vỏ ngoài có khắc chữ “ Mã đáo thành công” đều đã qua sử dụng cũ và 67.000đ (Sáu mươi bảy ngàn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 6; Điểm a Khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đàm Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh

Cao Bằng;

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh + huyện H;

- Công an huyện, THAHS Công an huyện H;

- Chi cục THADS huyện H;

- UBND xã P;

- Bị cáo;

- Bị hại

- Sở tư pháp

Tỉnh Cao Bằng;

- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Sơn

